

**KỶ VỌNG THỊ TRƯỜNG TIẾP TỤC
TĂNG ĐIỂM**

Quốc tế

- Phố Wall có phiên biến động tích cực trong phiên giao dịch hôm qua. Chỉ số Dow Jones tăng 316,02 điểm (+0,98%), chỉ số NASDAQ tăng 184,57 điểm (+1,58%) và chỉ số S&P 500 tăng 51,30 điểm (+1,30%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều biến động tích cực cùng xu hướng chung của thị trường khi nhà đầu tư trở nên lạc quan về triển vọng của ngành tài chính sau những lời trấn an của Bộ trưởng tài chính Mỹ.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 132,37 điểm (+1,79%), CAC 40 (Pháp) tăng 99,77 điểm (+1,42%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent tăng lần lượt là 2,50% và 2,07% trong phiên giao dịch hôm qua. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như vàng, bạc, lúa mì giảm điểm.
- Bộ Nông nghiệp Mỹ(USDA) trong báo cáo tháng 2/2023 đã dự báo sản lượng gạo toàn cầu năm 2022/23 ở mức 503,0 triệu tấn(quy xay sát) .
- Chính phủ Nhật Bản đang lên kế hoạch chi thêm hơn 2.000 tỷ yên(gần 15,3 tỷ USD) để giảm bớt tác động của lạm phát nước này.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch tăng điểm khá tích cực trong phiên giao dịch hôm qua khi chỉ số đã kiểm tra lại thành công ngưỡng hỗ trợ 1.015-1.020, chỉ số có dấu hiệu đi xuống từ đầu phiên tuy nhiên lực mua tốt của nhà đầu tư cùng với tâm lý ổn định đã giúp chỉ số Vnindex đi lên khi sang phiên chiều và hiện tại đang chạm ngưỡng kháng cự có sự xuất hiện của đường MA 100. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 9,33 điểm, đóng cửa tại 1032,43 điểm, giá trị giao dịch giảm so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành tăng điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như ngành tài chính, vật liệu cơ bản. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như HPG, HSG, VPB.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị hơn 113,93 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như HPG, VCI, VHM. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng với 212,27 tỷ đồng.
- Theo số liệu từ Tổng cục Hải Quan, nửa đầu tháng 3/2023, Việt Nam xuất khẩu 58.965 tấn cao su, đạt 83,3 triệu USD.
- Ngày 21/3, giá vàng biến động trái chiều, giao dịch quanh 67,5 triệu đồng/lượng, cao hơn giá thế giới trên 10 triệu đồng/lượng.

Doanh nghiệp

-  VHM: Vinhomes làm dự án khu đô thị mới tại quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy – Hải Phòng với tổng mức đầu tư 1 tỷ USD.
-  FLC: Tập đoàn FLC nợ khoảng 97 tỷ tiền thuế, UBND TP. Hạ Long đề nghị thu hồi đất dự án khu đô thị tại Hạ Long.
-  VNM: CTCP Sữa Việt Nam chốt chi 8.050 tỷ đồng trả cổ tức năm 2022.
-  NLG: Vợ ông Nguyễn Xuân Quang – Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Nam Long đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu NLG.
-  VSH: Kế hoạch lãi năm 2023 của Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh giảm 32% về mức 857 tỷ đồng.
-  TPB: Công đoàn Ngân hàng TMCP Tiên Phong tăng năm giữ lượng cổ phiếu ngay trước thềm ngân hàng chia cổ tức bằng tiền mặt.
-  PNJ: CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận báo lãi sau thuế 2 tháng đầu năm đạt 556 tỷ đồng, tăng 6,4% so với cùng kỳ.
-  KHG: CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land thông báo miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc kinh doanh bà Dương Thanh Thương từ ngày 16/3.
-  DCM: CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau đặt mục tiêu vào Top 5 doanh thu lớn nhất Đông Nam Á đến 2025.
-  ACB: Ngân hàng TMCP Á Châu Việt Nam nhận giải Ngân hàng quản trị rủi ro tốt nhất Việt Nam 2022.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	21/03/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.032,43	0,91%	-0,74%	-2,07%	2,52%
HNX30 INDEX	357,78	1,06%	1,07%	-1,52%	8,06%
VN30 INDEX	1.035,04	1,03%	-0,22%	-1,53%	2,97%
S&P 500	4.002,87	1,30%	2,13%	0,30%	4,25%
Dow Jones	32.560,60	0,98%	1,26%	-1,47%	-1,77%
Nasdaq	11.860,11	1,58%	3,78%	3,07%	13,32%
Shanghai Composite	3.255,65	0,64%	0,32%	-1,08%	5,39%
Nikkei 225	27.366,27	1,56%	0,53%	-0,39%	4,87%
Thailand SET	1.577,18	1,40%	3,50%	-4,96%	-5,48%
Malaysia	1.406,55	0,34%	0,19%	-3,92%	-5,95%
Philippine	6.530,75	1,24%	2,15%	-2,51%	-0,54%
Indonesia JCI	6.691,61	1,20%	0,75%	-1,74%	-2,32%
FTSE 100	7.536,22	1,79%	-1,32%	-4,97%	1,13%
DAX	15.195,34	1,75%	-0,25%	-1,33%	9,13%
CAC 40	7.112,91	1,42%	-0,40%	-2,55%	9,87%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PDN	137.600	100	7,00%
KSB	26.900	4.158.700	6,96%
TMT	19.300	37.000	6,93%
FUEKIV30	7.110	52.000	6,92%
SSC	32.850	100	6,83%
SCD	16.450	100	6,82%
HAS	8.150	100	6,82%
HU3	5.230	1.900	6,73%
VHM	45.400	2.538.300	6,70%
HRC	56.500	100	6,60%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VPD	26.700	39.300	-6,97%
HU1	7.900	6.300	-6,95%
VAF	9.040	300	-6,90%
SC5	22.450	1.700	-6,85%
LAF	12.950	2.100	-6,83%
PTC	4.500	70.600	-6,83%
HAP	4.220	356.700	-6,22%
SFC	15.150	700	-5,02%
TPC	6.850	100	-4,99%
DAH	4.190	938.000	-4,77%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SGC	72.600	100	10,00%
PMS	24.300	2.400	9,95%
VIF	13.400	100	9,84%
KDM	14.700	36.183	9,70%
VMS	17.200	811	9,55%
SPI	2.300	143.100	9,52%
THS	11.900	301	9,17%
LM7	2.500	100	8,70%
DS3	5.200	8.900	8,33%
LDP	5.300	483.600	8,16%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PJC	21.200	899	-9,79%
GDW	27.700	1.000	-9,77%
NBW	26.900	3.515	-9,73%
CKV	10.800	300	-9,24%
VDL	15.900	1.100	-9,14%
VTH	7.000	300	-9,09%
SFN	17.100	100	-9,04%
CPC	15.400	500	-8,88%
MEL	6.200	3.800	-8,82%
SMN	12.800	9.400	-8,57%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VHM	54.271	PDR	56.341
2	HPG	37.324	SSI	35.999
3	VCI	32.902	MBB	35.307
4	VRE	31.876	VND	33.938
5	POW	19.430	PLX	30.835
6	VCB	19.294	HDB	29.382
7	VIC	17.544	VNM	22.380
8	VCG	17.377	DXG	18.415
9	DCM	17.320	PVD	9.446
10	SHB	16.340	FUESSVFL	7.173

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	5.323	PVS	934
2	TNG	1.836	BVS	401
3	SHS	561	BCC	226
4	PVI	485	NVB	136
5	DP3	283	TIG	100
6	VCS	191	PSW	43
7	MBS	174	THD	12
8	NBW	75	ICG	7
9	GDW	25	GIC	3
10	TDN	20	HKT	1

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	21/03/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	69,33	2,50%	2,62%	-6,18%	-13,56%
Oil Brent	USD/bbl.	75,32	2,07%	1,91%	-6,82%	-12,58%
Thép thanh	CNY/MT	4.188,00	-1,06%	-4,06%	-1,48%	2,32%
Nhôm	USD/MT	2.233,00	-0,38%	-4,00%	-8,45%	-4,96%
Đồng	USd/lb.	399,40	1,08%	4,05%	-4,46%	4,82%
Than	USD/MT	174,00	1,02%	-3,33%	-16,55%	-56,95%
Đường	USd/lb.	20,80	1,56%	0,58%	4,37%	11,11%
Ngô	USd/bu.	630,00	-0,47%	0,88%	-6,23%	-6,85%
Gas	USD/MMBtu	2,35	5,62%	-5,86%	5,61%	-48,69%
Sữa	USD/cwt	18,05	0,00%	0,45%	0,95%	-11,82%
Vàng	USD/t oz.	1.958,30	-2,07%	0,83%	5,70%	5,74%
Bạc	USD/t oz.	22,43	-0,98%	2,96%	3,27%	-6,93%
Lúa Mỳ	USd/bu.	683,25	-2,50%	-2,85%	-8,97%	-14,52%
Thịt lợn	USd/lb.	77,05	-0,93%	-9,78%	-13,52%	-12,14%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	4.401,00	-0,41%	-3,17%	1,10%	6,12%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!